

Sở Y tế tỉnh hòa bình

BÁO CÁO TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN QUÝ I NĂM 2023

(ÁP DỤNG CHO CÁC BỆNH VIỆN TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ)

Địa chỉ chi tiết: Tổ 10, phường đồng tiến, thành phố hòa bình, tỉnh hòa bình, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, Hòa Bình

Số giấy phép hoạt động:108/HB-GPHD Ngày cấp: 08/01/2021

Hạng bệnh viện: Hạng I

Loại bệnh viện: Đa khoa

TÓM TẮT KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN

1. TỔNG SỐ CÁC TIÊU CHÍ ĐƯỢC ÁP DỤNG ĐÁNH GIÁ: 83/83 TIÊU CHÍ
2. TỶ LỆ TIÊU CHÍ ÁP DỤNG SO VỚI 83 TIÊU CHÍ: 100%
3. TỔNG SỐ ĐIỂM CỦA CÁC TIÊU CHÍ ÁP DỤNG: 318 (Có hệ số: 345)
4. ĐIỂM TRUNG BÌNH CHUNG CỦA CÁC TIÊU CHÍ: 3.82 (Tiêu chí C3 và C5 có hệ số 2)

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	0	2	21	50	10	83
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	0.00	2.41	25.30	60.24	12.05	83

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN QUÝ I NĂM 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 545 /QĐ-BVĐKT ngày 10/3/2023)

Stt	Tiêu chí	Tiêu mục đạt	Điểm đoàn 2022	Điểm tự chấm quý I 2023	Tồn tại	Nguyên nhân	Giải pháp khắc phục	Ghi chú
1	A1.1	31	4	4				
2	A1.2	19	4	4	Phòng chờ khu khám bệnh chưa có điều hoà	Chưa có kinh phí		
3	A1.3	17	4	4				
4	A1.4	27	5	5				
5	A1.5	9	4	4				
6	A1.6	15	4	4				
7	A2.1	15	4	4				
8	A2.2	18	4	4	-Chưa có vòi cảm ứng tại bồn rửa tay.			
9	A2.3	17	5	5				
10	A2.4	9	3	3	-Phòng tắm người bệnh chưa có nóng lạnh. -Chưa có điều hoà đầy đủ ở phòng bệnh.	Chưa có kinh phí		

					-Chưa có phòng trợ cho bệnh nhân.			
11	A2.5	6	4	4	-Nhà vệ sinh chưa có buồng dành cho người khuyết tật. -Chưa có người phiên dịch cho người bệnh khiếm thính	Các lối đi đủ rộng để xe lăn đi được. - Lối đi có độ dốc phù hợp, có thể tự đi hoặc có người trợ giúp đẩy lên. - Tại các chỗ dốc có thiết kế tăng ma sát hoặc có tay vịn để xe lăn đi chuyển an toàn.	Hành lang cầu từ nhà A2 sang nhà B4 (tầng 2 khoa HSCC). Xe lăn di chuyển khó khăn, đi bộ dễ trượt, vấp. Đề nghị P. Hành chính sửa chữa	
12	A3.1	15	5	5				
13	A3.2	12	4	4				
14	A4.1	16	4	4				
15	A4.2	14	4	4	Quan sát khuôn viên bệnh viện và các buồng bệnh.- Phòng vấn NVYT về trách nhiệm bảo vệ quyền riêng tư người bệnh và bảo mật hình ảnh người bệnh.- Đóng vai người cầm máy ảnh vào chụp tự do. Chưa có buồng riêng biệt Nam – Nữ trên 13 tuổi	Chưa có biển cấm chụp ảnh nếu chưa được sự đồng ý của người bệnh	Làm biển cấm Quay chụp khi có thống nhất tại các vị trí thống nhất	
16	A4.3	21	5	5				
17	A4.4	13	4	4				

18	A4.5	15	4	4				
19	A4.6	14	4	4				
20	B1.1	12	4	4				
21	B1.2	13	4	4				
22	B1.3	12	3	3				
23	B2.1	15	4	4				
24	B2.2	12	4	4				
25	B2.3	13	4	4				
26	B3.1	15	5	5				
27	B3.2	13	4	4				
28	B3.3	11	4	4				
29	B3.4	9	3	3				
30	B4.1	8	3	3	Chưa tiến hành đo lường đánh giá các chỉ tiêu			
31	B4.2	16	5	5				
32	B4.3	9	3	3				
33	B4.4	11	5	5				
34	C1.1	17	4	4	Các tiêu mục mức 5 chưa đạt được			

35	C1.2	20	2	2	-Hệ thống chuông báo cháy không hoạt động, hỏng	Chuông báo cháy chưa trang bị đầy đủ các tòa nhà	XD kế hoạch và dự trù kinh phí bố trí chuông báo cháy các tòa nhà còn thiếu	
36	C2.1	18	4	4	Chưa áp dụng được kết quả đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học		Quý IV hoàn thiện	
37	C2.2	13	4	4	Kho lưu trữ chật		Cải tạo kho lưu trữ	
38	C3.1	22(17)	5	5				
39	C3.2	22(10)	5	5				
40	C4.1	21	3	3		- Khoa KSNK chưa tuyển đủ nhân lực theo đề án nhân sự	- Phối hợp với phòng TCCB xây dựng đề xuất bổ xung nhân lực	
41	C4.2	9	4	4				
42	C4.3	17	3	3	Tiêu mục 13 chưa đạt	- Các vòi nước rửa tay dành cho nhân viên y tế tại các buồng thực hiện phẫu thuật, thủ thuật được thiết kế điều khiển bằng chân hoặc tự động (tay rửa xong không tiếp xúc với vòi nước để khóa).	Đề xuất gắn hệ thống rửa tay tự động tại các khoa có thủ thuật, pt tại các khoa	
43	C4.4	13	4	4				

44	C4.5	21	4	4				
45	C4.6	16	4	4				
46	C5.1	13	4	4	- Triển khai thực hiện các kỹ thuật theo đúng phân tuyến <80%	- Chưa có các khoa chuyên sâu. - Thiếu nhân lực và TTB.	- Cung cấp TTB-CSVC. - Thành lập các khoa Lâm sàng chuyên sâu.	
47	C5.2	11	4	4	- Triển khai thử nghiệm kỹ thuật mới còn hạn chế.	- Thiếu nhân lực, trang thiết bị, cơ sở vật chất	- Bổ xung nhân lực. - Cung cấp TTB-Cơ sở vật chất.	
48	C5.3	8	3	3	- Chưa hoàn thiện bộ tài liệu HDQTKTKCB của bệnh viện.	- Số lượng QTKT lớn, cán bộ thiếu.	- Bổ xung nhân lực toàn thời gian.	
49	C5.4	8	3	3				
50	C5.5	13	3	3	Công bố báo cáo về việc tuân thủ các hướng dẫn chẩn đoán và điều trị cho nhân viên (trong đó có tỷ lệ tuân thủ quy trình kỹ thuật của từng khoa lâm sàng) bằng các hình thức như bản tin nội bộ, gửi báo cáo, thư điện tử	Chưa có báo cáo tỷ lệ việc tuân thủ quy trình kỹ thuật của từng khoa lâm sàng		
51	C6.1	23	4	4				
52	C6.2	15	4	4				
53	C6.3	18	3	3	Chưa có nhân viên y tế hoặc dịch vụ hỗ trợ chăm sóc thể chất và vệ sinh cá nhân cho			

					người bệnh (tắm, gội đầu, vệ sinh răng miệng, xoay trở, vỗ rung).			
54	C7.1	11	3	3				
55	C7.2	20	2	2	Có nhà dinh dưỡng nhưng chưa đưa vào hoạt động		Đưa vào hoạt động năm 2023	
56	C7.3	13	5	5				
57	C7.4	7	4	4				
58	C7.5	8	3	3				
59	C8.1	18	3	3	- Chưa có chứng chỉ đào tạo - Chưa có hợp đồng đào tạo về quản lý chất lượng xét nghiệm giữa bệnh viện và các đơn vị khác		-Học chứng chỉ về đào tạo -Xin thêm nhân lực	
60	C8.2		3	3			Bệnh viện đang tiến hành xây dựng Iso cho khoa Hóa sinh	
61	C9.1	16	4	4				
62	C9.2	28	4	4				
63	C9.3	11	3	3	Bảo đảm cung cấp đầy đủ thuốc, vật tư y tế tiêu hao trong và ngoài danh mục cho người bệnh nội trú. (Chưa đạt)	Hiện tại đang đấu thầu tập trung		
64	C9.4	19	4	4				

65	C9.5	18	4	4				
66	C9.6	12	4	4				
67	C10.1	13	3	3	Bệnh viện có ít nhất 03 bài báo khoa học về các đề tài thực hiện tại bệnh viện, do nhân viên bệnh viện thực hiện đăng trên các tạp chí khoa học trong nước.	Các đề tài làm nhiều nhưng không viết đăng bài trên các tạp chí trong nước		
68	C10.2		3	3	Có khảo sát, đánh giá hiệu quả việc áp dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn, có so sánh trước – sau khi áp dụng.			
69	D1.1	17	4	4				
70	D1.2	13	4	4				
71	D1.3	16	3	3	Áp dụng bộ nhận diện thương hiệu trên toàn bộ các hoạt động chính thức của bệnh viện.	Bộ nhận diện thương hiệu đã áp dụng nhưng chưa đồng bộ		
72	D2.1	9	4	4				
73	D2.2	16	4	4				
74	D2.3	14	4	3				
75	D2.4	14	4	4				
76	D2.5	15	4	4				

77	D3.1	13	4	4			
78	D3.2	10	4	4	22/44 khoa phòng chưa xây dựng chỉ số chất lượng	Các khoa/phòng chưa chú trọng trong việc xây dựng chỉ số chất lượng	Xây dựng chế tài thưởng phạt
79	D3.3	9	4	4			
80	E1.1	13	4	4			
81	E1.2	9	4	4	Tiến hành cải tiến chất lượng các lớp dựa trên kết quả đánh giá		
82	E1.3	24	4	4			
83	E2.1	9	3	3		Chưa có Bác sỹ chuyên khoa II về nhi khoa	Đang đi học

Nhận xét:

Bệnh viện thành lập đoàn tự kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện quý I năm 2023 theo Quyết định số: 545/QĐ - BVĐKT ngày 10 tháng 3 năm 2023, của Giám đốc bệnh viện đa khoa tỉnh về việc tự đánh giá chất lượng bệnh viện theo bộ tiêu chí đánh giá chất lượng bệnh viện (Ban hành theo QĐ số 6858/QĐ - BHYT ngày 18/11/2016 của Bộ Trưởng Bộ Y tế).

Đoàn kiểm tra đã tiến hành đánh giá từ ngày 15/3/2023 đến ngày 31/3/2023.

Đoàn tự kiểm tra tiến hành rà soát đánh giá đủ 83 tiêu chí, kết quả đạt được điểm trung bình là 3,82

Trong đó: Có 0 tiêu chí mức 1; 02 tiêu chí mức 2; 21 tiêu chí mức 3; 50 tiêu chí mức 4; 10 tiêu chí mức 5

Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng: 318(Có hệ số: 345)

THƯ KÝ

BSCKI: Bùi Đức Chính



TRƯỞNG ĐOÀN

GIÁM ĐỐC

TS. Nguyễn Hoàng Diệu